

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

#### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-BNN-TCLN ngày 14/5/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”;*

*Căn cứ Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 1098 /SNN-CCKL ngày 20/4/2021.*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh được phê duyệt; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, Vườn quốc gia; các Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp, các tổ chức, các chủ rừng..., có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh: Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (đề b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (Đ/c Dũng);
- Lưu: VT, NNMT (V- 25b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Y Giang Gry Niê Knơng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Trồng rừng và trồng cây xanh phân tán hàng năm và cả  
giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh công tác trồng rừng, trồng cây xanh trên địa bàn tỉnh để tăng diện tích rừng trồng thực hiện hiệu quả Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 (*mục tiêu độ che phủ đạt từ 40-42% trong giai đoạn 2020-2025*);

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền; cộng đồng dân cư và người dân đối với công tác phát triển rừng và trồng cây xanh; qua đó thấy rõ được vai trò của cây xanh đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu.

**2. Nhiệm vụ**

- Trong giai đoạn 2021 - 2025, trên địa bàn tỉnh phần đầu trồng rừng được 10.085ha, trong đó: Trồng cây xanh phân tán là 1.000ha; Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng là 365ha; Trồng rừng sản xuất 8.720ha (*trồng rừng mới là 1.625ha, trồng lại rừng sau khai thác là 7.095ha*). Quy đổi từ diện tích trồng rừng và cây xanh phân tán sang số lượng cây trồng là 15.353.500 cây/5 năm, gồm: Cây trồng xanh phân tán là 1.000.000 cây/5 năm, cây trồng rừng tập trung là 14.362.500 cây/5 năm.

Cụ thể bình quân hàng năm như sau:

+ Trồng cây xanh phân tán là 200.000 cây/năm, tương đương 200ha.

+ Trồng rừng tập trung là: 2.870.700 cây/năm, gồm: Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng khoảng 80.300 cây/năm, tương đương khoảng 73ha/năm (*mật độ 1.600 cây/ha*); Trồng mới rừng sản xuất khoảng 2.790.400 cây/năm, tương đương khoảng 1.744 ha/năm (*mật độ 1.600 cây/ha*).

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với Biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, bảo đảm chỉ tiêu trồng cây xanh phân tán hàng năm. Phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành, chủ rừng và toàn xã hội trong việc bảo vệ và phát triển rừng, trồng cây xanh.

## II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

### 1. Trồng cây xanh phát triển rừng

a) Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng giai đoạn 2021-2025.

- Diện tích trồng cây: 365ha.

- Loài cây trồng: Tách, Dầu, Sao, Gáo, Cà te...

- Địa điểm trồng: Thuộc đất rừng của các đơn vị chủ rừng có diện tích đất rừng đặc dụng, phòng hộ, trên địa bàn các huyện: M'Đrắk, Ea Krar, LẮk, Ea H'Leo, Krông Năng, TP. Buôn Ma Thuột...

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị chủ rừng có diện tích đất rừng đặc dụng, phòng hộ trên địa bàn: Ban Quản lý rừng phòng hộ Núi Vọng Phu, Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô, Ban quản lý lịch sử văn hóa Hồ LẮk, TP. Buôn Ma Thuột, Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Kar, Ban quản lý rừng phòng hộ Krông Năng, Công ty TNHH MTV LN: Ea Kar, Ea Wy, M'Đrắk...

- Chỉ đạo thực hiện: UBND cấp huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị chủ rừng khẩn trương xây dựng kế hoạch trồng rừng phòng hộ, đặc dụng giai đoạn 2021-2025.

- Tiến độ thực hiện: Giai đoạn 2021-2025, bình quân mỗi năm trồng khoảng 80.300 cây/năm (*Quy đổi diện tích 73ha/năm, mật độ 1.100 cây/ha*).

(*Cụ thể tại phụ lục I kèm theo*)

b) Trồng rừng sản xuất cả giai đoạn 2021-2025.

- Diện tích trồng cây: 8.720ha/5 năm.

- Loài cây trồng: Keo lai giâm hom, Keo lá tràm, Tách, Sao,...

- Địa điểm trồng cây: Thuộc đất rừng sản xuất của các đơn vị chủ rừng có diện tích đất rừng sản xuất trên địa bàn các huyện: M'Đrắk, Krông Bông, Ea Krar, LẮk, Ea H'Leo, Ea Súp, Krông Năng, Krông Pắc, Cư Kuin, Krông Ana, TP. Buôn Ma Thuột...

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị chủ rừng có diện tích đất rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh như: Các Công ty TNHH MTV, HTV LN: Ea Kar, Ea Wy, M'Đrắk, Krông Bông, LẮk, Ea H'Leo, Phước An, Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hòa Đắk Lắk, Công ty CP TM xuất nhập khẩu Tấn Hưng, Hộ gia đình các huyện Cư KUI, Krông Búk, Krông Ana, TP. Buôn Ma Thuột.

- Chỉ đạo thực hiện: UBND cấp huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị chủ rừng, hộ gia đình, các Công ty TNHH MTV, HTV LN khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch trồng rừng sản xuất giai đoạn 2021-2025.

- Tiến độ thực hiện: Giai đoạn 2021-2025, bình quân mỗi năm trồng khoảng 2.790.400 cây; (*Quy đổi diện tích 1.744 ha/năm, mật độ 1.600 cây/ha*).

### 2. Trồng cây xanh phân tán

- Số lượng cây trồng dự kiến cả giai đoạn 2021-2025: 1.000.000 cây/5 năm.

- Loài cây trồng: Sao, Dầu, Bằng Lăng,...

- Địa điểm trồng:

+ Cây xanh đô thị bao gồm:

+ Cây xanh trong các công trình công cộng đô thị gồm: Cây xanh trong công viên, vườn hoa; cây xanh và thảm cỏ tại quang trường, cây xanh trồng theo hành lang sông, suối trong phạm vi đô thị thuộc ranh giới hành chính quản lý và cây xanh thuộc các khu vực công cộng khác trong đô thị;

+ Cây xanh trên đường phố đô thị bao gồm: Cây bóng mát được trồng hoặc có thể là cây mọc tự nhiên, cây trang trí, dây leo trồng trên hè phố, giải phân cách, đảo giao thông;

+ Cây xanh được trồng trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nghĩa trang, công trình tín ngưỡng, tôn giáo, biệt thự, nhà ở và các công trình công cộng khác do các tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng trong đô thị...

+ Cây xanh nông thôn: Trồng trên đất vườn, ven đường, ven kênh mương, bờ vùng bờ đồng; khu văn hóa lịch sử, tôn giáo, khu cụm công nghiệp; cây phòng hộ ngoài đồng ruộng và các mảnh đất nhỏ phân tán khác, ... (có diện tích dưới 0,3 ha), theo quy định cây xanh công cộng tại khu trung tâm, khu văn hóa lịch sử, tôn giáo, khu cụm công nghiệp; theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2019/BXD; Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 07/10/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Đơn vị thực hiện: Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, Vườn quốc gia, các Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp, các tổ chức đoàn thể, lực lượng vũ trang hộ gia đình, các tổ chức cá nhân... Tạo điều kiện Mỗi người của đơn vị mình trồng 1-2 cây xanh mỗi năm góp phần tạo cảnh quan môi trường, giáo dục lòng yêu thiên nhiên, nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của hệ thống cây xanh trong việc giảm thiểu ô nhiễm môi trường, điều hòa khí hậu tại thành phố, trung tâm công nghiệp, kinh tế, văn hóa, xã hội lớn trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo thực hiện: UBND các cấp huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch trồng cây xanh giai đoạn.

- Phát động phong trào toàn dân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh phân tán. Vận động, kêu gọi xã hội hóa trồng rừng, trồng cây xanh phân tán “con đường xanh”, “trường học xanh”, “khu phố xanh”, “nhà xanh”. Tuyên truyền vận động sâu rộng chủ trương các chiến sỹ, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên tham gia trồng ít nhất 1 cây xanh, tạo thành phong trào “Người người trồng cây, mỗi người trồng một cây”.

Vận động mỗi hộ gia đình, mỗi đoàn viên thanh niên, mỗi cán bộ, công nhân trồng 1-2 cây xanh tại nơi công cộng thuộc địa bàn mình sinh sống, làm việc, mỗi học sinh, sinh viên trồng 1-2 cây xanh trong khuôn viên trường học.

- Tiến độ thực hiện: Giai đoạn 2021-2025, bình quân mỗi năm trồng khoảng 200.000cây/năm (Quy đổi diện tích 200 ha/năm, mật độ 1.000 cây/ha). Hàng năm mỗi huyện trồng như: Krông Ana 8.304 cây (8,3ha), Cư Kuin 9.600 cây (9,6ha), M'Đrắk 19.530 cây (19,5ha), Ea Kar 19.200 cây (19,2ha), Krông Bông 21.000 cây (21ha), Lắk 16.800 cây (16,8ha), Ea Súp 7.000 cây (7ha), Buôn Đôn 8.000 cây (8ha), Ea H'leo 15.600 cây (15,6ha), Krông Búk 7.000cây (7ha), Krông Năng 12.000 cây (12ha), Krông Păk 16.000 cây (16ha), Cư M'gar 13.600 cây (13,6ha), Thị xã Buôn Hồ 9.600 cây (9,6ha), Thành phố Buôn Ma Thuột 16.800 cây (16,8ha).

(Cụ thể tại phụ lục II kèm theo).

### **III. DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí khoảng: 575.652.000.000 đồng, trong đó:

- Trồng cây xanh phân tán khoảng 77.248.000.000 đồng/5 năm (*bình quân mỗi năm khoảng 15.450.000.000 đồng/năm*).

(*Chi tiết tại phụ lục III kèm theo*).

- Trồng rừng tập trung khoảng 498.404.000.000 đồng/5 năm, bao gồm:

+ Trồng rừng phòng hộ, đặc dụng khoảng 30.879.000.000 đồng/5 năm; (*bình quân mỗi năm khoảng 6.176.000.000 đồng/năm*).

+ Trồng rừng sản xuất khoảng 467.525.000.000 đồng/5 năm, bao gồm: trồng rừng mới khoảng 112.775.000.000 đồng/5 năm, trồng lại rừng sau khai thác khoảng 354.750.000.000 đồng/5 năm; (*bình quân mỗi năm trồng rừng mới khoảng 22.555.000.000 đồng/năm, trồng lại rừng sau khai thác khoảng 70.950.000.000 đồng/năm*).

(*Chi tiết tại phụ lục IV kèm theo*).

Đơn giá, tạm tính theo Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá bình quân trồng rừng và chăm sóc rừng trồng thay thế trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể: Trồng rừng mới rừng phòng hộ, đặc dụng là 84,6 triệu đồng/ha, trồng mới rừng trồng sản xuất là 69,4 triệu đồng/ha. Đơn giá, tạm tính 50 triệu đồng/ha (*diện tích rừng trồng sau khai thác*).

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Về cơ chế, chính sách**

a) Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm và có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản thi hành Luật; Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức phong trào “Tết trồng cây”; Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016-2030; Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”; chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại: Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 19/01/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 10/10/2016 về tăng cường các giải pháp khôi phục và phát triển rừng bền vững tỉnh Đắk Lắk; cùng các văn bản liên quan để bảo vệ diện tích rừng tự nhiên và rừng trồng và cây xanh phân tán hiện có.

b) Nghiên cứu, vận dụng các quy định, cơ chế, chính sách hiện hành của Nhà nước, như Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp để bố trí sử dụng hợp lý một phần đất sản xuất lâm nghiệp không có rừng (*không quá 30% diện tích*) cho người dân sản xuất nông nghiệp có hiệu quả, góp phần ổn định đời sống gắn với bảo vệ, phát triển rừng lâu dài; xã hội hóa đầu tư hình thành các vùng phát triển lâm sản ngoài gỗ (*song mây, dược liệu...*).

c) Nghiên cứu vận dụng chính sách hỗ trợ kinh tế về khôi phục rừng, phát triển nông lâm kết hợp trên diện tích đất rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số để đầu tư trồng rừng từng bước nâng cao độ che phủ rừng đảm bảo theo quy định của nhà nước.

## **2. Rà soát quỹ đất trồng cây xanh phân tán, trồng rừng**

a) Các địa phương, đơn vị chủ rừng tổ chức rà soát, xác định quỹ đất để trồng rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và trồng mới rừng sản xuất, trồng cây xanh phân tán (*khu vực đô thị và nông thôn*); xây dựng kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh phân tán hàng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tổ chức giao đất, giao rừng, đảm bảo diện tích đất đai thuộc các đối tượng trồng rừng và trồng cây xanh phân tán phải có chủ quản lý cụ thể, rõ ràng:

Đối với cây xanh đô thị: Quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị.

Đối với cây được trồng trên diện tích đất của các tổ chức và hộ gia đình: Các tổ chức và hộ gia đình có trách nhiệm quản lý.

Đối với cây được trồng trên diện tích đất công, các công trình công cộng (*đường xá, bờ kênh mương thủy lợi...*): chính quyền địa phương xem xét, tổ chức giao cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, hiệp hội, đoàn thể quần chúng trồng, chăm sóc, quản lý bảo vệ cây xanh phân tán phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế.

## **3. Về cây giống**

Các địa phương, đơn vị chủ rừng chủ động chuẩn bị đủ số lượng, cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể, trên cơ sở kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh phân tán hàng năm và điều kiện thực tế của địa phương.

Loài cây trồng trong đô thị được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về quản lý cây xanh đô thị, các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia; loài cây trồng rừng tập trung và trồng cây phân tán vùng nông thôn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **4. Về kỹ thuật và ứng dụng khoa học công nghệ**

a) *Đối với cây xanh để trồng rừng tập trung*

- Trồng rừng phòng hộ: Trồng rừng ở nơi đất trống, không có khả năng tái sinh tự nhiên thành rừng; trồng hỗn giao loài cây bản địa, cây đa tác dụng, cây lâm sản ngoài gỗ.

- Trồng rừng đặc dụng: Trồng loài cây bản địa trên diện tích đất chưa có rừng, chưa đủ tiêu chí thành rừng trong phân khu phục hồi sinh thái và phân khu dịch vụ, hành chính của các khu rừng đặc dụng.

- Trồng rừng sản xuất: Xây dựng, hình thành vùng rừng trồng tập trung, áp dụng công nghệ sinh học hiện đại và kỹ thuật thâm canh rừng để nâng cao năng suất rừng trồng, cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến lâm sản. Khuyến khích sử dụng các loài cây bản địa; trồng rừng hỗn loài, kết hợp trồng cây gỗ nhỏ mọc nhanh và cây gỗ lớn dài ngày ở những nơi có điều kiện thích hợp.

b) *Đối với cây xanh trồng phân tán*

- Khu vực đô thị: Tổ chức trồng, chăm sóc cây theo quy trình trồng cây xanh đô thị và áp dụng kỹ thuật thâm canh để cây đạt tỷ lệ sống cao, sinh trưởng,

phát triển tốt, sớm phát huy tác dụng, cảnh quan. Thực hiện thiết kế, trồng cây xanh theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9257:2012.

- Khu vực nông thôn: Lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện lập địa, tập quán canh tác; tổ chức trồng, chăm sóc rừng và cây xanh theo tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể của từng loài cây.

*c) Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến, hiện đại trong việc trồng, chăm sóc, dịch chuyển cây xanh phân tán; bảo đảm việc trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển cây xanh được an toàn, hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu về trồng, chăm sóc, phát triển cây xanh trồng tập trung và cây xanh phân tán.*

### **5. Huy động nguồn lực**

Tăng cường huy động mọi nguồn lực xã hội, thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn triển khai để trồng rừng, trồng cây xanh phân tán và bảo vệ cây xanh, cụ thể như sau:

- Tăng cường huy động vốn từ xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp của các doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh thông qua các dự án tài trợ hoặc sáng kiến thành lập quỹ trồng cây xanh của các địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội, tập đoàn kinh tế,... sử dụng để mua vật tư, cây giống hỗ trợ cho các phong trào, dự án trồng cây phân tán.

- Kêu gọi các nhà tài trợ, hợp tác quốc tế, triển khai có hiệu quả các dự án ODA đầu tư cho bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ, trồng cây xanh.

- Kết hợp thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật, như: Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án phát triển hạ tầng đô thị, xây dựng khu công nghiệp, công sở, làm đường giao thông có hạng mục trồng cây xanh được các bộ ngành, địa phương triển khai thực hiện; các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác,...

- Huy động nguồn lực về lao động, sự tình nguyện tham gia của các tổ chức, đoàn thể, quần chúng, các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng tham gia trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh.

### **6. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao năng lực, nhận thức**

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về vai trò, tác dụng của rừng và cây xanh trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, cung cấp giá trị kinh tế, xã hội.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, nâng chỉ tiêu trồng cây xanh phân tán hàng năm cao gấp 1,5 - 2 lần so với bình quân giai đoạn 2016 - 2020.

- Phổ biến giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm các cấp, ngành, chủ rừng, toàn xã hội trong việc bảo vệ và phát triển rừng, trồng cây xanh.

- Tiếp tục xây dựng các tài liệu tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng phòng hộ và trồng, chăm sóc cây xanh đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Phát động phong trào thi đua để kêu gọi, vận động toàn dân tham gia trồng cây, trồng rừng, tạo nên phong trào thường xuyên, liên tục, hiệu quả trong toàn xã hội. Đưa nhiệm vụ trồng cây trở thành phong trào thi đua của các cấp, các ngành và mọi người dân.



## V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách nhà nước (*chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên*); các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Trong đó:

1. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư trồng rừng phòng hộ, trồng rừng đặc dụng, trồng cây xanh công cộng đô thị phục vụ lợi ích cộng đồng, hỗ trợ trồng mới rừng sản xuất, hỗ trợ trồng cây lâm nghiệp phân tán; tuyên truyền, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ..., được quản lý và thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Đối với nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước: Được thực hiện theo quy định của pháp luật đối với từng nguồn vốn.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Trên cơ sở diện tích, số lượng cây được giao hàng năm và cả giai đoạn 2021-2025 nêu trên, tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo kế hoạch đề ra. Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện, trong đó phân giao trách nhiệm cụ thể đến cấp xã, phường, thị trấn, thôn, buôn; tổ chức, cá nhân và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thực hiện hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ hàng Quý, năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*thông qua Sở Nông nghiệp và PTNT*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện, tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ:

+ Chỉ đạo các đơn vị chủ rừng, các cơ quan chức năng của huyện tổ chức rà soát quy hoạch sử dụng đất, trong đó xác định quỹ đất trồng rừng đặc dụng, phòng hộ, đất trồng mới rừng sản xuất mục đích gỗ lớn; đất quy hoạch trồng cây xanh đô thị, đất phát triển trồng cây xanh phân tán vùng nông thôn; chủ động xây dựng kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Chủ động chuẩn bị đủ cây giống có chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể theo kế hoạch, dự án được duyệt.

+ Chỉ đạo nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án phát triển cây xanh trên địa bàn. Giao chỉ tiêu kế hoạch trồng cây hàng năm cho các địa phương, cơ quan, đơn vị và từng khu dân cư. Tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, trường học, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia trồng cây, trồng rừng.

+ Chỉ đạo kêu gọi, huy động các tổ chức, doanh nghiệp tham gia, chung tay đóng góp thực hiện trồng cây xanh vì cộng đồng,...

+ Chỉ đạo phát động phong trào toàn dân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh phân tán. Vận động, kêu gọi xã hội hóa trồng rừng, trồng cây xây “con đường xanh”, “trường học xanh”, “khu phố xanh”, “nhà xanh”. Tuyên truyền vận động sâu rộng các chiến sỹ, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên tham gia trồng ít nhất 1 cây xanh, tạo thành phong trào “Người người trồng cây, mỗi người trồng một cây”. Vận động mỗi hộ gia đình, mỗi đoàn viên thanh niên, mỗi cán bộ, công

nhân trồng ít nhất 01 cây xanh tại nơi công cộng thuộc địa bàn mình sinh sống, làm việc, mỗi học sinh, sinh viên trồng 1 cây xanh trong khuôn viên trường học.

+ Tiếp tục phát động phong trào Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ hàng năm nhân dịp sinh nhật Bác, trồng cây tại huyện, thị xã, thành phố, các trường học, các cơ quan,... thành phong trào trồng cây của các tổ chức chính trị - xã hội nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, trong lực lượng học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên, cán bộ, công chức, viên chức.

+ Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến người dân dưới nhiều hình thức phong phú, xây dựng chuyên đề phát sóng trên Đài phát thanh, truyền hình, tờ bướm phổ biến đến từng hộ gia đình trên địa bàn, gắn bảng panô tuyên truyền tại các công trình trồng cây xanh phân tán, trồng rừng ... nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của cộng đồng dân cư trong công tác gây trồng, phát triển bảo vệ rừng, bảo vệ cây xanh.

+ Hàng năm tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, biểu dương khen thưởng, nhân rộng điển hình những tổ chức, cá nhân làm tốt; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi phá hại rừng, cây xanh.

## **2. Trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan:**

### **a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Triển khai kế hoạch giai đoạn 2021-2025, bảo đảm thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện, tham mưu, đề xuất giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025.

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương về cây giống, kỹ thuật trồng cây, phương pháp chăm sóc... để cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Phối hợp các địa phương, cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang thực hiện tốt công tác trồng cây xanh phân tán trên địa bàn. Tập trung nguồn lực triển khai tốt kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh được giao.

- Tham mưu UBND tỉnh duy trì và thực hiện có hiệu quả phong trào “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” hàng năm.

- Tham mưu UBND tháo gỡ khó khăn vướng mắc về cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích để phát triển các loại rừng, cây trồng lâu năm, góp phần xây dựng, phát huy hiệu quả kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025.

### **b) Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các địa phương triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp cho phát triển rừng và trồng cây xanh, đặc biệt là các vùng chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu để xác định các khu vực ưu tiên trồng cây; dành quỹ đất ổn định, lâu dài, đúng mục đích cho phát triển cây xanh, phát triển rừng, bảo đảm các tiêu chuẩn diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng theo quy định.

### **c) Sở Xây dựng**

- Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, kiểm tra, giám sát các địa phương thực hiện tốt việc quản lý và phát triển cây xanh đô thị theo quy định tại Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị;

Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy hoạch xây dựng, trong đó bảo đảm không gian quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, diện tích đất cho phát triển cây xanh sử dụng công cộng theo các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2019/BXD; TCVN 9257:2012) và các quy định hiện hành.

- Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng hợp số liệu về quản lý và phát triển cây xanh đô thị để phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp số liệu thực hiện kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán hàng năm và cả giai đoạn 2021-2025, thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý.

- Cung cấp thông tin công tác quy hoạch, kế hoạch triển khai và kết quả thực hiện cho Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp chung và báo cáo UBND tỉnh.

#### d) Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn các đơn vị lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư công năm 2019 và Nghị định số 40/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành và các địa phương rà soát, tổng hợp vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua khi có đủ hồ sơ theo quy định của Luật Đầu tư công.

#### đ) Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng dự toán và phương án phân bổ dự toán nguồn vốn để đầu tư kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

#### e) Sở Giao thông - Vận tải

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương thực hiện các dự án phát triển giao thông gắn với trồng cây xanh; bảo đảm 100% đường giao thông đô thị và nông thôn được trồng cây xanh bóng mát, tạo cảnh quan theo các tiêu chuẩn, quy định hiện hành.

Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Sở, ngành liên quan rà soát hoàn chỉnh quy hoạch đất cây xanh sử dụng công cộng (*công viên, vườn hoa*), cây xanh dọc các tuyến đường giao thông (*nội và ngoại thành*), chủ trì đề xuất các giải pháp để triển khai thực hiện các chương trình cải tạo, chỉnh trang và phát triển công viên, cây xanh đường phố, tập trung triển khai thực hiện các công trình, dự án trồng cây xanh được phê duyệt.

#### f) Sở Giáo dục và Đào tạo

Tích cực tổ chức các phòng trào trồng cây xanh trong nhà trường, phối hợp tuyên truyền đến học sinh, sinh viên về vai trò, tác dụng, giá trị của rừng, ý nghĩa của việc trồng cây, trồng rừng.

Phát động phong trào học sinh, sinh viên tham gia trồng cây xanh trong khuôn viên trường học nhân dịp khai giảng năm học mới, kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 19/5...

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu quy hoạch, xây dựng các vùng du lịch sinh thái trên địa bàn có rừng và cây xanh.

h) Lực lượng Công an, Bộ Chỉ huy bộ đội biên phòng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Phát động toàn thể trong lực lượng tham gia thực hiện trồng cây xanh, mỗi cán bộ, chiến sĩ trồng ít nhất từ 1 đến 2 cây xanh/năm.

g) Các tổ chức Đảng, Đoàn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: phối hợp các ngành chức năng, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia phong trào toàn dân tham gia trồng rừng, trồng cây xanh và quản lý bảo vệ rừng gắn với việc thực hiện phong trào thi đua yêu nước tại địa phương, đơn vị.

i) Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng: tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thường xuyên đưa tin, bài về trồng rừng, trồng cây xanh và quản lý, bảo vệ rừng; đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ và phát triển rừng; kịp thời nêu gương những mô hình hay, tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong công tác phát triển rừng và quản lý bảo vệ rừng; những khó khăn vướng mắc, bất cập, tồn tại....

### **3. Trách nhiệm của đơn vị chủ rừng:**

- Các Công ty TNHH 1TV, 2TV Lâm nghiệp, Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, Vườn quốc gia, các chủ dự án... chủ động rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh phân tán giai đoạn 2021-2025. Tập trung huy động các nguồn vốn hợp pháp khác như: Vốn tự có, vốn vay, vốn liên doanh liên kết..., để đầu tư trồng rừng đạt kết hoạch đề ra. Mặt khác, chủ động xây dựng dự án đầu tư phát triển rừng trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt nguồn vốn đầu tư phát triển rừng theo quy định.

- Chủ động chuẩn bị đủ cây giống chất lượng với loài cây và tiêu chuẩn cây trồng phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật cụ thể theo kế hoạch, dự án được duyệt.

- Tập trung các nguồn lực cần thiết để thực hiện tốt công tác Kế hoạch trồng rừng giai đoạn 2021-2025 theo đúng tiến độ, mùa vụ, có hiệu quả.

Căn cứ Kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ban ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch trồng rừng và trồng cây xanh phân tán hàng năm theo lĩnh vực được phân công, phụ trách để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo, đề xuất kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.